

Phần I. Trắc nghiệm (6 điểm)

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1: (1 điểm) Các phân số $\frac{5}{6}; \frac{3}{4}; \frac{2}{3}; \frac{1}{24}$ được xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là :

- A. $\frac{5}{6}; \frac{3}{4}; \frac{2}{3}; \frac{1}{24}$ B. $\frac{3}{4}; \frac{2}{3}; \frac{5}{6}; \frac{1}{24}$
C. $\frac{1}{24}; \frac{2}{3}; \frac{3}{4}; \frac{5}{6}$ D. $\frac{2}{3}; \frac{3}{4}; \frac{5}{6}; \frac{1}{24}$

Câu 2: (1 điểm) Một mảnh đất hình chữ nhật có hình vẽ trên bản đồ tỉ lệ 1: 1000 với chiều dài 6 cm, chiều rộng 3 cm . Diện tích mảnh đất đó là:

- A. 1800 m². C. 18 m².
B. 180m². D. 18000 m².

Câu 3: (1 điểm) Năm nay tuổi mẹ gấp 3 lần tuổi con, biết con kém mẹ 30 tuổi . Tuổi con là :

- A. 10 tuổi C. 45 tuổi
B. 15 tuổi D. 33 tuổi

Câu 4: (1 điểm) 507 dam² =ha. Hồn số thích hợp để viết vào chỗ chấm là :

- A. $50\frac{7}{10}$ ha B. $5\frac{7}{10}$
C. $5\frac{7}{10}$ D. $5\frac{7}{100}$

Câu 5: (1 điểm) Diện tích một khu đất là 7 ha trong đó $\frac{3}{10}$ diện tích đất trồng cây ăn quả . Diện tích trồng cây ăn quả là:

- A. 21000 m² C. 210 m²
B. 2100 m² D. 21m²

Câu 6: (1 điểm) Diện tích một khu đất là 12 ha . Người ta xây nhà hết $\frac{1}{40}$ diện tích khu đất . Diện tích đất còn lại là :

A. 3000m²

C. 9000 m²

B. 11700 m²

D. 117000 m²

Phần II. Tự luận (4 điểm)

Câu 1: (2 điểm) Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 100 m chiều rộng bằng $\frac{4}{5}$ chiều dài .

a) Diện tích thửa ruộng đó là.....

Câu 2: (2 điểm) Một mảnh đất hình vuông có hình vẽ trên bản đồ 1: 1000 có cạnh 6 cm .

a) Chu vi mảnh đất ngoài thực tế với đơn vị đo là m²:..... m²

b) Diện tích mảnh đất ngoài thực tế với đơn vị đo là m²:..... m²